



QUYẾT ĐỊNH
Thi hành án theo yêu cầu

TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ Điều 23, Điều 35, khoản 1 Điều 36 và khoản 1 Điều 45 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014, năm 2022);

Căn cứ Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự; Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ và Nghị định số 152/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ;

Căn cứ Bản án số: 82/2024/DS-ST ngày 30/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng và Bản án số: 118/2025/DSPST ngày 23/4/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng;

Xét yêu cầu thi hành án ngày 28 tháng 10 năm 2025 của: bà Trương Thị Ngọc Bích, sinh năm 1961, địa chỉ: Số 12, tổ 1, ấp Trường An, xã Trường Khánh, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng (Nay là ấp Trường An, xã Trường Khánh, thành phố Cần Thơ) là đại diện theo ủy quyền của ông Trương Phước Khai, sinh năm 1937, địa chỉ: Số 13, tổ 1, ấp Trường An, xã Trường Khánh, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng (Nay là ấp Trường An, xã Trường Khánh, thành phố Cần Thơ).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho thi hành án đối với:

Ông Trương Phước Quận, sinh năm 1968 và bà Huỳnh Thị Chuyền, sinh năm 1970, cùng địa chỉ: ấp Trường An, xã Trường Khánh, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng (nay là ấp Trường An, xã Trường Khánh, thành phố Cần Thơ).

Các khoản phải thi hành:

Buộc ông Trương Phước Quận và bà Huỳnh Thị Chuyên có nghĩa vụ bàn giao cho ông Trương Phước Khai các phần đất và cây trồng trên đất thuộc di sản của cụ ông Trương Phước Lâm và cụ bà Dương Thị Mai để lại là quyền sử dụng đất thuộc một phần của thửa số 358, một phần của thửa số 359, một phần của thửa số 360 và một phần của thửa số 362 (gồm đất ở và đất trồng cây lâu năm), tờ bản đồ số 07, tọa lạc tại ấp Trường An, xã Trường Khánh, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng (nay là ấp Trường An, xã Trường Khánh, thành phố Cần Thơ), gồm:

1. Diện tích $288,9\text{m}^2$ (trong đó đất ở 65m^2 và đất trồng cây lâu năm $223,9\text{m}^2$), trên đất gắn liền căn nhà của bà Trương Thị Tuyết, vị trí, số đo tứ cận phần đất (có sơ đồ kèm theo bản án):

+ Hướng Đông giáp đường đal có số đo là $8,20\text{m}$.

+ Hướng Tây giáp một phần của thửa số 362 có số đo là $7,0\text{m}$.

+ Hướng Nam giáp phần đất chia công sức gìn giữ cho ông Trương Phước Quận, bà Huỳnh Thị Chuyên có số đo là $23,5\text{m} + 15,5\text{m}$.

+ Hướng Bắc giáp phần đất giao cho bà Lương Thị Phượng có số đo là $23,9\text{m} + 18,3\text{m}$.

2. Diện tích: $1.224,1\text{m}^2$ loại đất trồng cây lâu năm, vị trí, số đo tứ cận phần đất (có sơ đồ kèm theo bản án):

+ Hướng Đông giáp đường đal có số đo $7,90\text{m}$.

+ Hướng Tây giáp một phần thửa 362, thửa 430, 429 có số đo: $3,4\text{m} + 5,5\text{m} + 2,6\text{m} + 4,7\text{m} + 32\text{m}$; giáp phần đất chia ông Trương Phước Lộc (hiện do Hà Thị Ngọc Hoa đang ở) có số đo $10,7\text{m}$ và $6,1\text{m}$; giáp Châu Văn Cửa, có số đo $4,9\text{m} + 8,9\text{m}$.

+ Hướng Nam giáp phần đất giao ổn định cho bà Lương Thị Phượng có số đo: $22,6\text{m} + 20,5\text{m} + 5,0\text{m}$;

+ Hướng Bắc giáp phần đất chia cho ông Trương Phước Lộc (hiện do Hà Công Vĩnh đang ở) có số đo $28,7\text{m}$; giáp Trương Văn Thông có số đo $20,9\text{m}$.

Ông Trương Phước Khai được sở hữu toàn bộ các cây trồng trên phần đất này gồm: Cây Mận loại B: 01 cây; Cây Dừa loại B: 41 cây, Cây Chanh loại B 23 cây; Cây Bưởi Da Xanh loại A: 80 cây; Cây Xoài thường loại A: 03 cây, Cây Đu đủ loại A: 05 cây; Cây Cau loại B: 50 cây; Cây Chuối loại A: 30 cây; Cây Khế loại A: 01 cây; Cây Mai có đường kính 10cm : 03 cây.

Người phải thi hành án có trách nhiệm tự nguyện thi hành án trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được hoặc được thông báo hợp lệ Quyết định này.

Điều 2. Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành án có trách nhiệm tổ chức thi hành Quyết định này.

Điều 3. Người phải thi hành án, người được thi hành án và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2, 3;
- Viện KSND Khu vực 9;
- Phòng THADS Khu vực 9;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

**KT. TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
PHÓ TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ**

Hồ Hùng Anh